|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**  Số: /2025/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Vĩnh Long, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ* *sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số /TTr-SGDĐT ngày tháng 9 năm 2025.*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.*

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Các nội dung khác có liên quan đến việc dạy thêm, học thêm không được quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm và các văn bản khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Người dạy thêm, người học thêm và các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

**Điều 2. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này và quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Hướng dẫn thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm cho các nhà trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Thông báo công khai nơi tiếp công dân và số điện thoại, địa chỉ hộp thư điện tử (email) tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về những vấn đề liên quan đến dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh.

5. Kịp thời tổng hợp, xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết theo quy định.

**Điều 3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan**

1. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn, cấp phép đăng ký kinh doanh cho tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức, phối hợp kiểm tra việc cấpphép đăng kí kinh doanh cho tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo quy định.

c) Cung cấp thông tin doanh nghiệp đăng ký dạy thêm, học thêm sau khi cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

d) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện đúng các quy định quản lý tài chính về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

2. Cơ quan thuế: Chịu trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghĩa vụ thuế. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ thuế của các tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm.

**Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Thực hiện kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời gian hoạt động dạy thêm, học thêm và các quy định của pháp luật về đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Thông báo công khai nơi tiếp công dân và số điện thoại, địa chỉ hộp thư điện tử (email) tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về những vấn đề liên quan đến dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

**Điều 5. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục**

1. Tổ chức việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, Quyết định này và các quy định khác có liên quan.

2. Xây dựng Kế hoạch dạy thêm, học thêm phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị; dự toán và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.

3. Tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Báo cáo, giải trình về việc thực hiện quy định tại Quy định này, quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật có liên quan với các cơ quan chức năng khi được yêu cầu.

**Điều 6. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm**

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Đảm bảo đầy đủ các điều kiện dạy học theo quy định của ngành Giáo dục; quy định của pháp luật về thời gian hoạt động dạy thêm, học thêm; đảm bảo các quy định về phòng cháy, chữa cháy; đảm bảo về an ninh trật tự, an toàn giao thông tại cơ sở tổ chức dạy thêm, học thêm.

3. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan thanh tra nhà nước, các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan quản lý giáo dục các cấp trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Báo cáo, giải trình về việc thực hiện quy định dạy thêm, học thêm khi có yêu cầu.

**Điều 7.** **Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm**

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường

a) Việc quản lý và sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

b) Trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm trong thời gian kế hoạch năm học được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Nhà trường quy đổi tiết dạy thêm tại điểm c, khoản 4 Điều 5 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ra tiết chuẩn theo quy định của Bộ GDĐT. Khi giáo viên dạy vượt (cao hơn) định mức tiết chuẩn theo quy định trong năm học thì số tiết dạy vượt định mức sẽ được tính để chi trả như sau:

Tùy vào mức độ tự chủ và khả năng tài chính của nhà trường để thực hiện định mức chi. Định mức này phải được thể hiện trong Kế hoạch dạy thêm và quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường. Cụ thể:

Đối với đơn vị tự chủ nhóm 1, 2, 3 theo Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thì đơn vị quy định cụ thể số tiền trên 01 tiết dạy để thực hiện chi.

Đối với đơn vị tự chủ nhóm 4 theo Thông tư 56/2022/TT-BTC thì số tiết dạy thêm theo điểm c, khoản 4 Điều 5 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT được chi trả không quá 180.000 đồng/tiết và chi từ nguồn kinh phí của đơn vị.

c) Trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài thời gian kế hoạch năm học được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thì thực hiện chi trả như trường hợp dạy vượt định mức.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

a) Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với cơ sở dạy thêm.

b) Việc thu, quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

**Điều 8. Thanh tra, kiểm tra** **và xử lí vi phạm**

1. Thanh tra, kiểm tra

a) Cơ quan thanh tra nhà nước các cấp thực hiện thanh tra hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật.

b) Cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý nhà nước các cấp thực hiện kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo thẩm quyền được giao.

2. Xử lý vi phạm

a) Cơ sở giáo dục, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh, tuỳ theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm tùy vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật hiện hành.

**Điều 9.** **Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ….tháng… năm 2025.

2. Quyết định này thay thế các quyết định: Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 13/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long và Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 15/12/2008 bãi bỏ một số điều của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 13/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long; Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 31/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ GD&ĐT;  - Cục kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp (kiểm tra);  - TT.TU, TT.HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;  - UBMTTQ Việt Nam tỉnh;  - VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Chánh, các Phó Chánh VPUBND tỉnh;  - Các Sở, Ban, ngành tỉnh;  - Sở Tư pháp (tự kiểm tra);  - UBND các xã, phường;  - Báo và Đài Phát thanh – Truyền hình Vĩnh Long;  - Lưu: VT. |  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH** |